

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÀO CAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2019/HS-ST

Ngày 19/4/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Quý Sáng

Ông Phạm Duy Thịnh

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dần, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Long Phúc huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2019/TLST- HS, ngày 01 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS, ngày 05/4/2019 đối với bị cáo:

- Đào Thị Y, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1962 tại thành phố Hải Phòng; nơi ĐKKTT và nơi ở: Số 13/77/261 TNH, phường NX, quận LC, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đào Văn K (đã chết) và bà Trịnh Thị L (đã chết); chồng là Hoàng Văn T (đã ly hôn); bị cáo có 4 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 28 tháng 12 năm 1977 có hành vi trộm cắp tài sản bị Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phạt 03 năm tập trung cải tạo theo Quyết định số 593 ngày 31/01/1978. Ngày 09/5/1981 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/02/2019 đến ngày 18/02/2019 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt.

- Bị hại: Lương Thị Đ, sinh năm 1979, trú tại Khu 3, Xóm Chợ, xã Nghĩa Hưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 10/02/2019 Đào Thị Y đi xe khách từ bến xe Giáp Bát thành phố Hà Nội lên lễ đền Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Khoảng 6 giờ cùng ngày Y đến đền Bảo Hà và vào lễ các cung trong đền. Khi đến cung Hoàng Bảy Y đứng lễ cạnh chị Lương Thị Đ lúc này Y nhìn thấy trong túi quần trước bên trái của chị Đ có một điện thoại iPhone 6s Plus nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Quan sát thấy chị Đ đang chấp tay hành lễ, Y liền dùng tay phải rút chiếc điện thoại từ túi quần bên trái của chị Đ ra cầm ở tay thì bị chị Đ cùng lực lượng bảo vệ đền bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 15/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bảo Yên kết luận: Điện thoại di động iPhone 6s Plus do bị cáo trộm cắp trị giá 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSBY ngày 29 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đào Thị Y về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng đã viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào Thị Y từ 06 (sáu) tháng đến 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Yên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 10/02/2019 Đào Thị Y đi xe khách từ bến xe Giáp Bát thành phố Hà Nội lên lễ đền Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Khoảng 6 giờ cùng ngày Y đến đền Bảo Hà. Khi đến cung Hoàng Bảy Y đứng lễ cạnh chị Đ lúc này Y nhìn thấy trong túi quần chị Đ có một điện thoại iPone 6s Plus nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Quan sát thấy chị Đ đang chấp tay hành lễ, Y dùng tay phải rút chiếc điện thoại từ túi quần chị Đ ra cầm ở tay thì bị chị Đ cùng lực lượng bảo vệ đền bắt giữ. Tài sản mà bị cáo trộm cắp có trị giá 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) do đó bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình.

[4] Về nhân thân và ý thức chấp hành pháp luật tại địa phương: Năm 1978 bị cáo bị Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phạt 03 năm tập trung cải tạo theo Quyết định số 593 ngày 31/01/1978, ngày 09/5/1981 chấp hành xong, như vậy bị cáo vi phạm và đã chấp hành xong cách thời điểm phạm tội gần 40 năm. Từ đó đến trước khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt nghĩa vụ người công dân nơi cư trú. Bị cáo có nơi cư trú ổn định nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, vì thế không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Chiếc Điện thoại di động iPhone 6s Plus bị cáo chiếm đoạt của chị Đ Cơ quan điều tra tạm giữ đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng sau khi nhận lại chị Đ không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Thị Y phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1,2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào Thị Y 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Đào Thị Y cho Ủy ban nhân dân phường NX, quận LC, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Đào Thị Y thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi

hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (01);
- VKSND tỉnh Lào Cai (01);
- VKSND huyện Bảo Yên (01);
- CA huyện Bảo Yên (02);
- THADS huyện Bảo Yên (01);
- Sở tư pháp (01);
- Bị cáo (01);
- Bị hại (01)
- Lưu: HS; THS (02), tập án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Tiến